

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/DS-ST
Ngày: 24 tháng 5 năm 2018
“V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lại Thiện Phong

2. Ông Lưu Quốc Khánh

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Kha – Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số: 95/2017/TLST-DS, ngày 31 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại sức khỏe theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 04 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh Danh L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

(Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T trình bày: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/01/2017, chị T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94F1-021.06 chở theo con ruột là Trịnh Kim N, sinh năm 2011 lưu thông trên tuyến đường ĐT 978 đi từ hướng chợ Ngan Dừa về xã Vĩnh Lộc thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 94S1-5458 chạy ngược chiều do anh Danh L điều khiển 01 mình. Vụ va chạm làm chị T bị thương nặng ở bàn chân trái phải điều trị, bé Trịnh Kim N bị xây xát và trầy xước ngoài da. Theo Thông báo kết quả khám nghiệm hiện trường của cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Hồng Dân thì nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do anh Danh L điều khiển phương tiện trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể vượt mức cho phép, dẫn đến mất kiểm soát, không làm chủ được tay lái và điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường quy định nên đã va chạm với phương tiện của chị T đi theo hướng ngược chiều. Do đó, chị T yêu cầu anh Danh L phải bồi thường thiệt hại cho chị với các khoản chi phí cụ thể sau đây:

- + Tiền chi phí điều trị thương tích theo toa vé là 73.766.000 đồng
- + Tiền chi phí đi lại (tiền thuê xe đi điều trị) là 10.000.000 đồng
- + Tiền công lao động: 200.000 đồng/01 ngày/01 người x 270 ngày = 54.000.000 đồng.
- + Tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh: 100.000 đồng/01 ngày/01 người x 270 ngày = 27.000.000 đồng.
- + Tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng

Tổng số tiền chị T yêu cầu anh Danh L bồi thường là: 184.766.000 đồng.

Ngày 10/01/2018, chị Nguyễn Thị Hồng T có đơn xin rút lại 01 phần nội dung khởi kiện, cụ thể: Chị T rút lại yêu cầu bồi thường tiền chi phí thuê xe đi điều trị là 10.000.000 đồng, tiền công lao động là 54.000.000 đồng; Tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh là 27.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng.

Đối với tiền chi phí điều trị thương tích theo toa vé, theo đơn khởi kiện chị T yêu cầu anh Danh L phải bồi thường số tiền là 73.766.000 đồng, tuy nhiên hiện tại chị T chỉ yêu cầu anh Danh L bồi thường số tiền là 72.961.096 đồng. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn anh Danh L: Sau khi xảy ra va chạm giao thông với chị Nguyễn Thị Hồng T, anh Danh L đã rời khỏi địa phương, cơ quan tiến hành tố tụng có tiến hành xác minh đối với bà Thị P là mẹ ruột của anh Danh L thì được bà Thị P cho biết anh Danh L đã rời khỏi địa phương từ tháng 02 năm 2017 và hiện tại gia đình không liên lạc được với anh Danh L. Nên trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án không tiến hành làm việc được với bị đơn anh Danh L.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay nguyên đơn, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn anh Danh L chưa chấp hành đúng quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/01/2017 chị Nguyễn Thị Hồng T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94F1 – 021.06 chở theo con ruột là Trịnh Kim N lưu thông từ hướng chợ Ngan Dừa về xã Vĩnh Lộc thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 94S1-5458 chạy ngược chiều do anh Danh L điều khiển đi 01 mình. Vụ va chạm làm chị T bị thương nặng ở bàn chân trái và cháu Kim N bị xây xát ngoài da.

Sau khi xảy ra tai nạn, chị T được gia đình đưa đi điều trị tại bệnh viện Đại học Y được Cần Thơ và vụ việc được Công an huyện Hồng Dân điều tra. Đến ngày 21/8/2017

Công an huyện Hồng Dân ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự do hành vi của anh Danh L không cấu thành tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Điều 202 Bộ luật hình sự.

Vào ngày 31/10/2017, chị T có đơn yêu cầu khởi kiện buộc anh Danh L bồi thường 184.766.000 đồng, trong đó tiền chi phí đi lại (thuê xe) là 10.000.000 đồng; tiền công lao động là 54.000.000 đồng; tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh là 27.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng; tiền chi phí điều trị theo toa vé là 73.766.000 đồng. Đến ngày 10/01/2018 chị T làm đơn xin rút lại một phần đơn khởi kiện ngày 31/10/2017, theo đó chị T chỉ yêu cầu anh Danh L bồi thường tiền chi phí điều trị theo toa vé là 72.961.096 đồng. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác. Đây là ý chí tự nguyện của chị T nên được ghi nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị là 72.961.096 đồng của chị T, xét thấy trong quá trình điều tra Công an huyện Hồng Dân xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do anh Danh L điều khiển phương tiện trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể vượt mức cho phép dẫn đến mất kiểm soát, không làm chủ được tay lái và điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường quy định nên đã đụng vào phương tiện của chị T. Qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị T là 33%. Xét thấy vụ tai nạn giao thông trên làm chị T bị thương tổn hoàn toàn là của anh Danh L do đó chị T yêu cầu anh Danh L bồi thường chi phí điều trị theo toa vé số tiền 72.961.096 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Từ những nội dung trên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của chị T đối với anh Danh L. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T đối với anh Danh L. Buộc anh Danh L phải bồi thường cho chị T số tiền là 72.961.096 đồng. Ngoài ra anh L còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Danh L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đồng thời bị đơn có nơi cư trú tại ấp Đ, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Danh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

Về nội dung vụ án:

[3] Xét yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích theo toa vé là 72.961.096 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng T đối với anh Danh L, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua xem xét lời trình bày của chị T trong quá trình giải quyết vụ án đối chiếu với các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hồng Dân cung cấp, có cơ sở để xác định vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/01/2017, chị Nguyễn Thị Hồng T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94F1-021.06 chở theo con ruột là Trịnh Kim N, sinh năm 2011 lưu thông trên tuyến đường ĐT 978 đi từ hướng chợ Ngan Dừa về xã Vĩnh Lộc thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 94S1-5458 chạy ngược chiều do anh Danh L điều khiển 01 mình. Hậu quả vụ va chạm làm chị T bị thương nặng ở bàn chân trái phải điều trị, bé Trịnh Kim N bị xây xát và trầy xước ngoài da.

[4] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175/TgT ngày 13/7/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của chị T là 33%.

[5] Về nguyên nhân dẫn đến va chạm giao thông, tại Thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự số 20 ngày 21/8/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hồng Dân thì nguyên nhân dẫn đến va chạm giao thông giữa chị T và anh L là do anh Danh L điều khiển phương tiện trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể vượt mức cho phép, dẫn đến mất kiểm soát, không làm chủ được tay lái và điều khiển phương tiện giao thông đi không đúng phần đường quy định nên đã đụng vào phương tiện của chị Nguyễn Thị Hồng T. *Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh máu của anh Danh L khi vừa mới xảy ra tai nạn thì nồng độ cồn trong máu của anh L là 260 miligam/100 mililit máu*)(BL24).

[6] Từ những căn cứ trên, xét thấy: anh Danh L là người có lỗi hoàn toàn dẫn đến va chạm giao thông và đã gây tổn thương cho cơ thể của chị T tỷ lệ là 33%, do đó anh Danh L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 thì thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm: *“Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại...”*. Trong quá trình giải quyết vụ án chị T có cung cấp các toa vé điều trị vết thương cho Tòa án, qua xem xét các toa vé này, Hội đồng xét xử xét thấy tổng số tiền chị T đã chi trả để điều trị vết thương là 72.961.096 đồng. Do đó việc chị T yêu cầu anh Danh L phải bồi thường chi phí điều trị thương tích theo toa vé số tiền 72.961.096 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[7] Đối với yêu cầu bồi thường tiền chi phí thuê xe đi điều trị là 10.000.000 đồng, tiền công lao động là 54.000.000 đồng; tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh là 27.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng; tiền chi phí điều trị thương tích theo toa vé là 804.904 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng T. Vào ngày 10/01/2018, chị T có đơn xin rút lại các nội dung khởi kiện này, xét thấy đây là ý chí tự nguyện của chị T và việc rút lại các yêu cầu này phù hợp với quy định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng T.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[9] Về án phí:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T không phải chịu án phí.

Bị đơn anh Danh L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 3.648.054 đồng ($72.961.096 \text{ đồng} \times 5\% = 3.648.054 \text{ đồng}$).

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 357, Điều 468, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ vào các Điều 2; 6; 7, 7a; 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu anh Danh L bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền là 111.804.904 đồng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu anh Danh L bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền là 72.961.096 đồng.

Buộc anh Danh L có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng T số tiền là 72.961.096 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Danh L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 3.648.054 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Chị Nguyễn Thị Hồng T không phải chịu án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt

tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1b);
- VKSND huyện (2b);
- CC.THADS huyện (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

(Đã ký)

Trần Văn Bình